

Bản án số: 43/2020/HS-PT
Ngày: 27-4-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN N DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Thạch;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Huỳnh Đức;
Ông Lê Quân Vương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền – Thư ký Toà án N dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát N dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án N dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 23/2020/TLPT-HS ngày 06 tháng 02 năm 2020 đối với các bị cáo Lê Quốc T, Nguyễn Văn H2. Do có kháng cáo của các bị cáo đối Bản án Hình sự sơ thẩm số 04/2020/HS-ST ngày 07 tháng 01 năm 2020 của Toà án N dân thị xã T1, tỉnh Bình Dương.

Các bị cáo kháng cáo:

1. Lê Quốc T, sinh năm 1992 tại Bình Dương; hộ khẩu thường trú: ấp P, xã P1, thị xã T1, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: phụ giúp gia đình; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1959; vợ tên Nguyễn Thị H1, sinh năm 1995 và có 01 người con, sinh năm 2019; tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 31/01/2018, bị Tòa án thị xã T1, tỉnh Bình Dương xử phạt 15.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 04/2018/HS-ST, ngày 13-6-2019 chấp hành xong bản án.

2. Nguyễn Văn H2 (tên gọi khác: T3), sinh năm 1988 tại Bình Dương; hộ khẩu thường trú: ấp T4, xã P3, huyện P4, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công N; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T4 (đã chết) và bà Lê Thị Q, sinh năm 1950; tiền sự: Không;

Tiền án: ngày 06/6/2018, bị Tòa án huyện P4, tỉnh Bình Dương xử phạt 05 tháng tù về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 24/2018/HS-ST, ngày 08/8/2018 chấp

hành xong hình phạt tù, tháng 9/2018 chấp hành xong biện pháp tư pháp và tiền án phí.

N thân: ngày 08/3/2013, bị Tòa án huyện P4, tỉnh Bình Dương xử phạt 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là 12 tháng theo Bản án số 12/2013/HSST, đã chấp hành xong thời gian thử thách án treo và đã nộp tiền phạt, tiền án phí theo Quyết định thi hành án số 483/QĐ-CCTHADS ngày 23/4/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P4.

Trong vụ án còn có 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28-8-2019, Lê Quốc T, Nguyễn Văn N, Vũ Văn Đ1 và Trương Văn T3 ngồi uống rượu tại nhà chị của Trương Văn T3 - liền kề nhà bà Trương Thị M là mẹ của T3 thuộc Tổ 2, ấp Phú Trung, xã P1, thị xã T1, tỉnh Bình Dương. Sau khi uống rượu xong, N, T và Đ1 đi đến ghé đá phía trước nhà bà M ngồi nói chuyện thì H2 đến chơi, lúc này N rủ T và H2 đánh bạc được thua bằng tiền thì T và H2 đồng ý, sau đó N, T, H2 hùn mỗi người 20.000 đồng để đưa cho Vũ Văn Đ1 đi mua bài dùm, Đ1 đến một tiệm tạp hóa gần đó mua 06 bộ bài tây 52 lá đem về đưa cho N. Cùng lúc này, H3 đến chơi nên N, T, H2 rủ H3 cùng tham gia đánh bạc được thua bằng tiền và H3 đồng ý. Sau đó N, T, H2, H3 đi đến thêm nhà bà M để đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức “bài câu cá”, mỗi ván đặt cược 50.000 đồng/1 điểm và luân phiên nhau chia bài, còn Đ1 chỉ ngồi xem mọi người đánh bạc và không tham gia chơi.

Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 28-8-2019, Công an xã P1, thị xã T1, tỉnh Bình Dương phát hiện bắt quả tang các đối tượng: Lê Quốc T, Nguyễn Văn H2, Nguyễn Thanh H3 đang thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền tiền dưới hình thức “bài câu cá” tại nhà bà Trương Thị M thuộc Tổ 2, ấp Phú Trung, xã P1, thị xã T1, tỉnh Bình Dương, còn Nguyễn Văn N thì chạy thoát.

Vật chứng thu giữ gồm: Số tiền thu giữ tại vị trí đánh bạc là 600.000 đồng; số tiền thu cách vị trí đánh bạc khoảng 01 mét là 6.000.000 đồng; 34 lá bài tây đã qua sử dụng; 05 bộ bài tây chưa qua sử dụng.

Thu trên người các đối tượng:

Lê Quốc T: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime; 01 giấy đăng ký xe đứng tên Lê Quốc T và 01 xe mô tô biển số 61E1 – 72958, số máy JA39E0808064, số khung 3909HY827904;

Nguyễn Văn H2: số tiền 400.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1187, màu sơn đen; 01 điện thoại hiệu Iphone, vỏ màu vàng; 01 giấy phép lái xe hạng A1 và 01 chứng minh N dân đứng tên Nguyễn Văn H2; 01 bóp da màu đen;

Nguyễn Thanh H3: số tiền 112.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia TA 1034, màu sơn xanh; 01 điện thoại di động XS – MAX, màu vàng; 01 bóp da màu đen; 01 giấy phép lái xe hạng A1 và 01 chứng minh N dân đứng tên Nguyễn Thanh H3.

Quá trình điều tra, các đối tượng khai nhận cụ thể như sau:

Lê Quốc T sử dụng số tiền 1.200.000 để đánh bạc, thắng 1.300.000 đồng. Khi bị bắt quả tang, T đã ném hết số tiền 2.500.000 đồng tại vị trí đánh bạc và bỏ chạy. T không biết số tiền 6.000.000 đồng thu giữ cách vị trí đánh bạc khoảng 01 mét là của ai.

Nguyễn Văn H2 sử dụng số tiền 1.200.000 đồng để đánh bạc, thua 800.000 đồng, bị Công an thu giữ 400.000 đồng, H2 không biết số tiền 6.000.000 đồng thu giữ cách vị trí đánh bạc khoảng 01 mét là của ai.

Nguyễn Văn N khai sử dụng số tiền khoảng 1.400.000 đồng để đánh bạc, thắng khoảng 400.000 đồng. Khi bị bắt quả tang, N đã ném hết số tiền khoảng 1.800.000 đồng tại vị trí đánh bạc và bỏ chạy. N không biết số tiền 6.000.000 đồng thu giữ cách vị trí đánh bạc khoảng 01 mét là của ai.

Nguyễn Thanh H3 mang theo khoảng 112.000 đồng nhưng không sử dụng để đánh bạc, H3 thỏa thuận với những người chơi là H3 chơi đánh bạc tH2. Khi bị bắt quả tang, H3 thiếu T 2.000.000 đồng, thiếu H2 800.000 đồng; bị thu giữ tại vị trí đánh bạc 100.000 đồng, thu giữ trên người 112.000 đồng không sử dụng để đánh bạc. H3 không biết số tiền 6.000.000 đồng thu giữ cách vị trí đánh bạc khoảng 01 mét là của ai.

Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang và lời khai những người tham gia đánh bạc xác định: Tổng số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc được thua bằng tiền là 1.000.000 đồng (trong đó thu giữ trên chiếu bạc là 600.000 đồng, thu giữ trên người bị cáo H2 là 400.000 đồng).

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 04/2020/HS-ST ngày 07 tháng 01 năm 2020 của Tòa án N dân thị xã T1, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Lê Quốc T và Nguyễn Văn H2 phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17 và 58 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Lê Quốc T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/8/2019 đến ngày 26/11/2019;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H2 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/8/2019 đến ngày 26/11/2019.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 09 tháng 01 năm 2020, bị cáo Lê Quốc T làm đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 14 tháng 01 năm 2020, bị cáo Nguyễn Văn H2 làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát N dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: xác định tội danh, điều luật mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và áp dụng đối với các bị cáo Lê Quốc T và Nguyễn Văn H2 là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo T kháng cáo xin được hưởng án treo và bị cáo H2 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; xét thấy: các bị cáo kháng cáo nhưng tại cấp phúc thẩm không cung cấp thêm được tình tiết giảm giảm nhẹ nào mới, các bị cáo còn có tiền án về tội “Đánh bạc”, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo Lê Quốc T nói lời sau cùng: bị cáo mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo Nguyễn Văn H2 nói lời sau cùng: bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Lê Quốc T và Nguyễn Văn H2 được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án N dân tỉnh Bình Dương giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Lê Quốc T và Nguyễn Văn H2 đã khai nhận hành vi phạm tội thống nhất như nội dung bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Do đó, có đủ cơ sở xác định: Ngày 28/8/2019, tại nhà bà Trương Thị M thuộc Tổ 2, ấp Phú Trung, xã P1, thị xã T1, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Lê Quốc T và Nguyễn Văn H2 cùng Nguyễn Văn N, Nguyễn Thanh H3 đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức “bài câu cá” được thua bằng tiền với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 1.000.000 đồng (một T đồng). Bị cáo Lê Quốc T và Nguyễn Văn H2 có tiền án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc nên đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo T và H2 về tội danh trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi đánh bạc trái phép của các bị cáo Lê Quốc T và Nguyễn Văn H2 là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Về nhận thức, các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc sát phạt lẫn nhau được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi nhằm lấy tiền, tài sản từ người thua bạc mà các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Các bị cáo đã bị kết án về

tội đánh bạc, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội mới thể hiện ý thức xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả. Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình theo quy định của pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo Lê Quốc T và Nguyễn Văn H2, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo T kháng cáo xin được hưởng án treo nhưng bị cáo có 01 tiền án về tội “Đánh bạc” nên không đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/6/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án N dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Do đó, kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo là không có cơ sở chấp nhận.

Đối với bị cáo Hiệu, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được tài liệu, chứng cứ nào mới để làm căn cứ giảm nhẹ hình phạt; bị cáo đã từng bị xử phạt tù về tội “Đánh bạc” nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc thể hiện ý thức xem thường pháp luật, bất chấp mọi hậu quả xảy ra. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù là không nặng, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là không có cơ sở chấp nhận.

[5] Đại diện Viện Kiểm sát N dân tỉnh Bình Dương đề nghị không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp.

[6] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Án phí hình sự phúc thẩm: do yêu cầu kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Quốc T và Nguyễn Văn H2. Giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số 04/2020/HS-ST ngày 07 tháng 01 năm 2020 của Tòa án N dân thị xã T1, tỉnh Bình Dương.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Lê Quốc T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/8/2019 đến ngày 26/11/2019;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H2 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/8/2019 đến ngày 26/11/2019.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Lê Quốc T và Nguyễn Văn H2 mỗi người phải nộp số tiền 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Dương; 1
- TAND thị xã T1; 3
- VKSND thị xã T1; 1
- Chi cục THADS thị xã T1; 3
- Phòng PV06 Công an tỉnh BD; 1
- Công an thị xã T1; 3
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; 1
- Trại Tạm giam Công an tỉnh BD; 1
- Bị cáo; 2
- Tổ Hành chính Tư pháp; 2
- Lưu: HSVA, Tòa HS. 2

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Bùi Ngọc T

THẨM PHÁN THÀNH VIÊN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA

Bùi Ngọc Thạch

